

Nội dung bài viết

1. [Bài 20: Luyện tập trang 97, 98 SGK Tiếng Việt lớp 3 Tập 1 - Kết nối tri thức](#)

**Bài 20: Luyện tập trang 97, 98 SGK Tiếng Việt lớp 3 Tập 1 - Kết nối tri thức**

**1. Luyện từ và câu:**

**Câu 1 trang 97 SGK Tiếng Việt lớp 3:** Tìm các từ chỉ người thân trong đoạn văn dưới đây:

Bà nội của tôi là bà ngoại em Đốm. Hai chị em tôi đều rất quý bà vì cả hai đều được bà chăm sóc từ khi mới sinh. Không phải chỉ đối với tôi và Đốm, mà sau này, em My, em Chấm ra đời, bà đều nâng niu bế ẵm từ lúc lọt lòng.

(Theo Vũ Tú Nam)

**Trả lời:**

- Các từ chỉ người thân trong đoạn văn là: Bà nội, bà ngoại, em, chị em, Đốm, em My, em Chấm.

**Câu 2 trang 97 SGK Tiếng Việt lớp 3:** Tìm thêm từ ngữ chỉ những người thân bên nội và bên ngoại.

**Trả lời:**

- Từ ngữ chỉ những người thân bên nội: ông nội, bà nội, bố, chú, bác, cô, anh, chị, thím.

- Từ ngữ chỉ những người thân bên ngoại: ông ngoại, bà ngoại, mẹ, cậu, mợ, dì.

**Câu 3 trang 97 SGK Tiếng Việt lớp 3:** Nêu công dụng của *dấu hai chấm* trong mỗi câu sau:

a. Ánh đèn toả ra khắp căn phòng. Đèn để giữa làm chúng tôi quây quẩn lại: mẹ tôi khâu vá, cha tôi đọc sách, còn em tôi hăm hở đọc tiếp truyện Tấm Cám.

(Nghiêm Toàn)

b. Rồi ngày mưa rào. Mưa giăng giăng bốn phía. Có quầng nắng xuyên xuống biển, óng ánh đủ màu: xanh lá mạ, tím, phớt hồng, xanh biếc, ...

(Vũ Tú Nam)

c. Trong túi vải thô của bà có đủ thứ quà, mùa nào thức nấy: nhãn tháng Sáu, na tháng Bảy, roi mùa hạ, gương sen mùa thu.

(Theo Ma Văn Kháng)

**Trả lời:**

a. Công dụng của dấu hai chấm là: thông báo liệt kê, giải thích những công việc mà mọi người đang làm khi quây quẩn bên đèn.

b. Công dụng của dấu hai chấm là: thông báo việc liệt kê các màu sắc.

c. Công dụng của dấu hai chấm là: thông báo việc liệt kê, giải thích các thức quả theo từng mùa.

**2. Luyện viết đoạn**

**Câu 1 trang 98 SGK Tiếng Việt lớp 3:** Quan sát tranh, nêu đặc điểm của sự vật trong mỗi tranh.



Gợi ý:

- Ngôi nhà trong tranh thuộc loại nhà gì?
- Ngôi nhà đó có những đặc điểm gì nổi bật? (hình dạng, màu sắc, cảnh vật xung quanh,...)
- Em có cảm nghĩ gì khi quan sát ngôi nhà đó?

**Trả lời:**

Ta gọi bức tranh từ trái sang phải lần lượt là bức tranh 1, 2, 3:

- Trong bức tranh thứ 1: Đây là nhà sàn. Nhà sàn được dựng cao khỏi mặt đất bởi các cột chống. Mái nhà vàng óng màu lợp rạ. Xung quanh nhà có nhiều cây cối, đồi núi trập trùng. Nhìn ngôi nhà, em thấy có vẻ cô quạnh, nơi đây không đông đúc dân cư.

- Trong bức tranh thứ 2: Đây là ngôi nhà cấp 4. Ngôi nhà được xây kiên cố, mang màu vàng là màu nổi bật. Ở quanh nhà có một vài cây xanh và đống cỏ. Nhìn ngôi nhà, em thấy vẻ gọn gàng, sạch sẽ.

- Trong bức tranh thứ 3: Đây là ngôi nhà có nhiều tiện nghi. Bên trong ngôi nhà, có rất nhiều đồ đạc như: bàn ghế, rèm cửa, đèn huỳnh quang, tivi. Trong ngôi nhà ta thấy được vẻ ấm cúng, đầy đủ.

**Câu 2 trang 98 SGK Tiếng Việt lớp 3:** Viết đoạn văn tả ngôi nhà của em.

Gợi ý:

a. Giới thiệu về ngôi nhà

- Nhà em ở đâu?

- Gia đình em ở đó từ khi nào?

b. Tả bao quát về ngôi nhà

- Hình dạng

- Cảnh vật xung quanh

c. Đặc điểm nổi bật của ngôi nhà

- Bên ngoài (mái, tường, vách, cửa sổ, cửa ra vào, ...)

- Bên trong (phòng bếp, phòng khách, đồ đạc, ...)

d. Nêu tình cảm của em với ngôi nhà

**Trả lời:**

Ngôi nhà là nơi chứa chan tình cảm của mọi gia đình, ai cũng muốn tìm về em sẽ giới thiệu với mọi người về ngôi nhà của em. Nhà em nằm ở một con ngõ. Gia đình em chuyển đến đó sống, tới nay đã được 9 năm rồi! Vì đất rộng nên bố em có trồng nhiều cây xanh lấy bóng mát. Nếu đi từ xa nhìn lại, nổi bật với ngôi nhà là mái ngói đỏ tươi, tường màu xanh mát như màu trời vậy! Nhà em được xây 2 tầng, mỗi tầng

có tới 3 phòng khác nhau. Nơi đây đã lưu giữ nhiều kỉ niệm từ bé cho tới khi em lớn lên, vì vậy em rất yêu ngôi nhà của mình.